

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM  
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

**NGUYỄN VĂN NGHIỆP**

**ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG TỘI HỦY HOẠI  
RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN CÁC TỈNH  
TÂY NGUYÊN**

**Chuyên ngành: Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm**

**Mã số: 62.38.01.05**

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LUẬT HỌC**

**HÀ NỘI - 2016**

Công trình được hoàn thành tại:  
**HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI**  
**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM**

**Người hướng dẫn khoa học: 1. PGS.TS. CAO THỊ OANH**  
**2. PGS.TS. TRẦN HỮU TRÁNG**

Phản biện 1: PGS.TS. Trần Đình Nhã

Phản biện 2: PGS.TS. Trần Văn Độ

Phản biện 3: PGS.TS. Hoàng Thị Minh Sơn

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam, 477 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội.

Vào hồi .... giờ ... ngày .... tháng ..... năm 201...

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Thư viện Học viện Khoa học xã hội

## DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CỦA TÁC GIẢ

1. Nguyễn Văn Nghiệp (2015) “*Tội hủy hoại rừng theo quy định của Bộ luật hình sự Việt Nam*”, Tạp chí Khoa học kiểm sát, số 03/2015 (trang 32 - 34)

2. Nguyễn Văn Nghiệp (2015), “*Giải pháp khắc phục tình trạng vi phạm pháp luật bảo vệ rừng ở Tây Nguyên*” Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, Số 12/2015 (trang 52 – 56)

3. Nguyễn Văn Nghiệp (2015), “*Rừng Tây Nguyên thực trạng và giải pháp*”, Tạp chí Thanh niên, Số 12/2015 (trang 10-12);

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Tây Nguyên là vùng cao nguyên gồm 5 tỉnh Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông và Lâm Đồng, phía bắc giáp tỉnh Quảng Nam, phía đông giáp các tỉnh Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, phía nam giáp các tỉnh Đồng Nai, Bình Phước, phía tây giáp với các tỉnh Attapeu (Lào) và Ratanakiri và Mondulakiri (Campuchia). Tổng diện tích lên tới 54.639 km<sup>2</sup>, dân số khoảng 5,4 triệu người. Tây Nguyên là một địa bàn chiến lược quan trọng của Việt Nam và vùng Đông Nam Á. Đây là nơi tiếp giáp của ba nước Đông dương với dãy Trường Sơn như là một xương sống chính. Tây Nguyên là một vùng rộng lớn có nguồn tài nguyên thực vật phong phú, đặc biệt là rừng và cây công nghiệp. Do nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa với trữ lượng mưa hàng năm tương đối cao nên Tây Nguyên là một trong các khu vực ở Việt Nam còn nhiều diện tích rừng với thảm sinh vật đa dạng, trữ lượng lâm sản phong phú và tiềm năng lớn. Tây Nguyên có thể coi là mái nhà của miền Trung, có chức năng phòng hộ rất lớn.

Tuy nhiên, trong những năm gần đây, ở nhiều địa phương trên cả nước nói chung và ở các tỉnh Tây Nguyên nói riêng, tình hình hủy hoại rừng diễn ra ngày càng nghiêm trọng. Hành vi lấn rừng, phá rừng làm kinh tế của người dân đã ảnh hưởng nặng nề đến môi trường và đời sống con người. Theo báo cáo của Chi Cục Kiểm Lâm 5 tỉnh Tây Nguyên thì từ năm 2007 đến 2014 diện tích rừng đã bị giảm hơn 30%. Đây là một thực trạng đáng báo động từ nhiều năm nay. Trong gần 10 năm qua, các cơ quan chức năng đã bắt và xử lý hơn 9.000 vụ vi phạm lâm luật (trong đó có cả tội hủy hoại rừng), ngoài ra còn nhiều vụ hủy hoại rừng không được đưa ra xét xử.

Với diễn biến ngày càng phức tạp, hành vi phạm tội ngày càng tinh vi thì hậu quả của việc hủy hoại rừng đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội cũng như đời sống của người dân trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, đồng thời cũng ảnh hưởng lớn đến tình hình chung của cả nước. Hiện nay hiểu biết của người dân về tội hủy hoại rừng và về tác động của việc hủy hoại rừng

đến tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn hạn chế, đồng thời các giải pháp phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên vẫn chưa đạt hiệu quả mong muốn.

Xuất phát từ những vấn đề cấp thiết nêu trên, tác giả đã chọn đề tài **“Đấu tranh phòng, chống tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên”** làm đề tài luận án tiến sĩ của mình, qua đó tác giả muốn đi sâu tìm hiểu các vấn đề liên quan đến tình hình tội phạm hủy hoại rừng, phân tích làm rõ nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng và kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa có hiệu quả loại tội này trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

## **2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu của luận án**

### **2.1. Mục đích nghiên cứu**

Trên cơ sở phân tích làm rõ các thông số của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng trong thời gian và địa bàn nói trên, cùng với những dự báo về tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, luận án hướng đến mục đích kiến nghị hệ thống các biện pháp phòng ngừa tình hình tội phạm này trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

### **2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được những mục đích trên, luận án phải thực hiện những nhiệm vụ sau:

- Nghiên cứu đánh giá kết quả của những công trình nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước có liên quan đến đề tài luận án để xác định rõ những tri thức mà tác giả luận án có thể kế thừa trong quá trình nghiên cứu và xác định cụ thể những vấn đề mà luận án cần tiếp tục nghiên cứu trong khuôn khổ luận án.

- Phân tích làm rõ tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014.

- Phân tích làm sáng tỏ nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014.

- Dự báo tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn –tới.

- Kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Từ việc xác định khách thể nghiên cứu của luận án chính là tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên, đối tượng nghiên cứu của luận án là nghiên cứu những quy luật của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- Luận án được nghiên cứu dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm. Luận án nghiên cứu tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên; nghiên cứu những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng, qua đó đưa ra những giải pháp phòng ngừa tội phạm này trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

- Về thời gian: Tác giả nghiên cứu tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên diễn ra từ năm 2007 đến năm 2014.

- Về địa bàn nghiên cứu: Luận án giới hạn phạm vi nghiên cứu là các hành vi phạm tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên của nước ta.

### **4. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **\* Phương pháp luận**

Luận án nghiên cứu dựa trên cơ sở phương pháp luận duy vật biện chứng của chủ nghĩa Mác - Lênin, đường lối chính sách của Đảng, các quy định của Nhà nước về các tội phạm và đấu tranh phòng, chống tình hình tội phạm về môi trường nói chung, tình hình tội hủy hoại rừng nói riêng. Luận án nghiên cứu dựa trên các phương pháp tiếp cận cơ bản, như phương pháp tiếp cận hệ thống, phương pháp tiếp cận lịch sử, phương pháp tiếp cận liên ngành... nhằm giải quyết một cách tốt nhất những nội dung của luận án.

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học xã hội cùng với những phương pháp đặc thù của Tội phạm học, như: phương pháp thống kê, phương pháp phân tích, phương

pháp tổng hợp, phương pháp so sánh, phương pháp dự báo khoa học, phương pháp điều tra, phương pháp so sánh đối chiếu các số liệu, phương pháp quy nạp, phương pháp diễn dịch... để làm các nội dung của luận án. Cụ thể, các phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích, bình luận, suy luận logic, so sánh, tổng hợp... được sử dụng trong chương 1 của luận án để làm rõ tổng quan tình hình nghiên cứu của luận án nhằm rút ra được những kết quả đạt được của các công trình nghiên cứu có liên quan đến luận án, cũng như xác định được các vấn đề mà luận án cần nghiên cứu, làm rõ trong khuôn khổ luận án nghiên cứu. Các phương pháp nghiên cứu lý luận, phân tích, quy nạp, diễn dịch, suy luận logic, nghiên cứu tài liệu... được sử dụng trong chương 2 của luận án nhằm làm rõ những nét khái quát về đặc điểm của tội hủy hoại rừng theo quy định của BLHS cũng như phân tích khái quát lý luận về phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng. Các phương pháp phân tích, suy luận logic, quy nạp, diễn dịch, thống kê, điều tra xã hội học... được sử dụng trong chương 2 và chương 3 phân tích làm rõ; tình hình, nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014. Các phương pháp phân tích, suy luận logic, quy nạp, diễn dịch, dự báo... được sử dụng trong chương cuối nhằm trước hết đưa ra được các dự báo về tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên; kiến nghị các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

### **5. Những điểm mới của luận án**

Luận án là công trình nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện, chuyên sâu dưới góc độ tội phạm học đối với tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên từ năm 2007 đến năm 2014.

Luận án đã phân tích làm rõ được các nguyên nhân và điều kiện của tình hình các tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014.

Luận án đã đưa ra được hệ thống các biện pháp nhằm tăng cường phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng phù hợp với những điều kiện đặc thù của các tỉnh Tây Nguyên của nước ta.

## **6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận án**

### **6.1. Về mặt khoa học**

Kết quả nghiên cứu của luận án góp phần bổ sung, hoàn thiện lý luận về tội phạm học nói chung; lí luận về phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng nói riêng.

### **6.2. Về mặt thực tiễn**

Kết quả nghiên cứu của luận án là cơ sở quan trọng cho các cơ quan lập pháp xem xét để chỉnh sửa những quy định về tội hủy hoại rừng, đồng thời có thể giúp cho chính quyền, các cơ quan bảo vệ pháp luật của các tỉnh Tây Nguyên tham khảo để xây dựng và thực hiện những biện pháp ngăn chặn và phòng ngừa loại tội phạm này có hiệu quả. Kết quả nghiên cứu của luận án cũng có thể được sử dụng làm tài liệu phục vụ giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Luật học nói chung và chuyên ngành Tội phạm học nói riêng.

## **7. Cơ cấu của luận án**

Luận án ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo gồm có 4 chương như sau:

Chương 1. Tổng quan tình hình nghiên cứu về tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên

Chương 2. Tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên

Chương 3. Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên

Chương 4. Phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên



## CHƯƠNG 1

### TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU VỀ TỘI HỦY HOẠI RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN

#### 1.1. Tình hình nghiên cứu ở Việt Nam

##### 1.1.1. Nhóm công trình nghiên cứu về những vấn đề lý luận của tội phạm học

Nhóm công trình này có một số công trình tiêu biểu như sau:

- “*Giáo trình tội phạm học*”, Võ Khánh Vinh, Nxb Công an nhân dân, năm 2013. Công trình này tác giả đã nghiên cứu làm rõ các vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học Việt Nam, trong đó có nhiều vấn đề lý luận làm nền tảng nghiên cứu của luận án, như lý luận về tình hình tội phạm, lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, lý luận về nhân thân người phạm tội và lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm.

- “*Giáo trình Tội phạm học*”, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb Công an nhân dân, năm 2006. Công trình này nhóm tác giả đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản của tội phạm học. Luận án có thể sử dụng những lý luận này như là cơ sở lý luận của luận án. Cụ thể, giáo trình đã làm rõ lý luận về tình hình tội phạm, lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, lý luận về nhân thân người phạm tội cũng như lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm.

- “*Tội phạm học Việt Nam - Một số vấn đề lý luận và thực tiễn*”, Viện nghiên cứu nhà nước và pháp luật, Nxb Công an nhân dân, năm 2000..

- “*Một số vấn đề lý luận về tình hình tội phạm ở Việt Nam*”, Phạm Văn Tinh, Nxb Tư pháp, Hà Nội, năm 2007. Công trình này tác giả cũng nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về tình hình tội phạm nói chung, cũng như những vấn đề lý luận về tình hình tội phạm học Việt Nam nói riêng. Trên cơ sở đó tác giả đưa ra những quan điểm của mình về những vấn đề lý luận tình hình tội phạm ở Việt Nam.

- “*Nạn nhân của tội phạm*”, Trần Hữu Tráng, Nxb Giáo dục Việt Nam, năm 2011. Công trình này tác giả nghiên cứu những vấn

đề liên quan đến nạn nhân trong tội phạm học, nghiên cứu các dấu hiệu của nạn nhân trong tội phạm học, như thế nào được coi là nạn nhân, đồng thời đưa ra những yếu tố, những tình huống trở thành nạn nhân của tội phạm, một trong những nguyên nhân của tội phạm một phần cũng do nạn nhân.

- “*Nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm ở nước ta hiện nay – mô hình lý luận*”, Phạm Văn Tinh, tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 6/2008.

- “*Phòng ngừa đấu tranh phòng chống tội phạm về môi trường là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn dân*”, của tác giả Trần Đại Quang đăng trên trong web của Chính phủ [www.chinhphu.vn](http://www.chinhphu.vn).

### ***1.1.2. Nhóm các công trình nghiên cứu về đấu tranh phòng chống tình hình nhóm tội phạm nói chung và nghiên cứu từng tội phạm cụ thể***

- Luận án tiến sĩ luật học của Nguyễn Ngọc Bình “*Đấu tranh phòng, chống tội phạm có sử dụng bạo lực ở Việt Nam hiện nay*”, được bảo vệ năm 2010.

- Luận án tiến sĩ luật học của Lê Hữu Du “*Đấu tranh phòng, chống tội hiếp dâm trẻ em trong giai đoạn hiện nay*” được bảo vệ năm 2015.

- Luận án tiến sĩ luật học của Nguyễn Thị Phương Thảo “*Đấu tranh phòng chống tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, bảo vệ tháng 01/2016.

- Luận án tiến sĩ luật học của Huỳnh Văn Em “*Đấu tranh phòng, chống các tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh*”, bảo vệ năm 2015.

- Luận án tiến sĩ luật học của Đỗ Thị Kim Tuyền “*Đấu tranh phòng, chống tội cướp tài sản trên địa bàn thành phố Hà Nội*”, bảo vệ năm 2001.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Đỗ Bá Cờ “*Đấu tranh chống người chưa thành niên phạm tội thực trạng và giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn*”, bảo vệ năm 1996.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Cao Thị Oanh “*Đấu tranh phòng, chống các tội cờ bạc trên địa bàn thành phố Hà Nội*”, bảo vệ năm 2002.

### ***1.1.3. Nhóm công trình nghiên cứu liên quan đến các biện pháp đấu tranh phòng chống tội hủy hoại rừng***

- Luận án tiến sĩ luật học của Hà Công Tuấn: “*Quản lý nhà nước bằng pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ rừng ở Việt Nam hiện nay*”, được bảo vệ năm 2006.

- Luận án tiến sĩ quản lý công của Lê Văn Từ “*Quản lý nhà nước về xã hội hoá bảo vệ và phát triển rừng ở Tây Nguyên*” bảo vệ 2015.

- Luận án tiến sĩ của Nguyễn Huy Hoàng “*Một số biện pháp quản lý, bảo vệ rừng Tây Nguyên hiệu quả*”, bảo vệ năm 2009.

- “*Quản lý cháy rừng ở Việt Nam*”, TS. Phạm Ngọc Hưng, Nxb Nghệ An 2004.

- Luận văn thạc sĩ của Lê Thị Lộc: “*Nghiên cứu áp dụng chứng chỉ rừng trong quản lý rừng bền vững ở Việt Nam*”, bảo vệ năm 2008.

- Luận văn của Nguyễn Thị Ngọc Bích: “*Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng*”, bảo vệ năm 2010.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Văn Vân: “*Tổ chức và hoạt động của ngành kiểm lâm ở nước ta hiện nay*”, bảo vệ năm 2001.

- Luận văn của Lê Văn Hà “*Trách nhiệm hình sự đối với tội vi phạm quy định về khai thác và bảo vệ rừng và đấu tranh phòng chống tội phạm này trên địa bàn tỉnh Gia Lai*” bảo vệ năm 2002.

- Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Thanh Huyền: “*Một số vấn đề cơ bản về pháp luật bảo vệ rừng ở Việt Nam hiện nay*”, được bảo vệ năm 2004..

- Luận văn thạc sĩ luật học của Nguyễn Hải Âu: “*Pháp luật về bảo vệ môi trường rừng ở Việt Nam thực trạng và phương hướng hoàn thiện*”, được bảo vệ năm 2001.

- Báo cáo khoa học của tác giả Trần Hữu Sơn với tên đề tài là: “*Tri thức bản địa của người Hà Nhì ở Việt Nam với vấn đề bảo vệ rừng*”.

## **1.2. Tình hình nghiên cứu trên thế giới**

Trong số các công trình nghiên cứu ở nước ngoài có liên quan đến đề tài luận án của tác giả, có thể kể đến một số công trình sau:

- Cuốn sách: “*American’s Private forests – Status and Stewardship*” (Tạm dịch: Rừng tư nhân ở Mỹ - Thực trạng và quản lý) của các tác giả Constance Best và Laurie A Wayburn, Nxb. Island Press, ấn hành năm 2001.

- Cuốn “*Community forestry in the united states – Learning from the Past, Crafting the Future*” (Tạm dịch: Lâm nghiệp cộng đồng ở Hoa Kỳ - Học hỏi từ quá khứ, hoạch định cho tương lai) của các tác giả Mark Baker và Jonathan Kusel, Nxb. Island Press năm 2003..

- Công trình nghiên cứu “Deforestation” (Tạm dịch: Tàn phá rừng) của tác giả Richard Spilsbury, Nxb. The Rosen Publishing Group, Inc, năm 2012.

## **1.3. Đánh giá về tình hình nghiên cứu**

### **1.3.1. Những giá trị của các công trình nghiên cứu mà luận án sẽ tham khảo, tiếp thu, kế thừa và tiếp tục phát triển:**

Từ quá trình khảo cứu các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước về vấn đề bảo vệ và phát triển rừng, tác giả nhận thấy các công trình nghiên cứu kể trên đạt được một số kết quả cơ bản sau:

- *Thứ nhất*, một số công trình nghiên cứu khoa học nói trên đã phân tích làm rõ lý luận về tình hình tội phạm, lý luận về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội phạm, lý luận về nhân thân người phạm tội và lý luận về phòng ngừa tình hình tội phạm. Đây là những lý luận cơ bản của tội phạm học. Những lý luận này là những nền tảng không thể thiếu để luận án sử dụng, ứng dụng vào nghiên cứu làm rõ tình hình tội hủy hoại rừng; nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng; nhân thân người phạm tội hủy hoại rừng và đề xuất các giải pháp phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng.

- *Thứ hai*, một số công trình nghiên cứu về đấu tranh phòng, chống một nhóm tội hay một loại tội phạm cụ thể. Những công trình nghiên cứu này tuy không liên quan trực tiếp đến tình hình tội hủy hoại rừng nhưng đều nghiên cứu làm rõ tình hình; nguyên nhân và điều kiện của tình hình nhóm tội, loại tội cụ thể; nhân thân người phạm tội và kiến nghị các biện pháp phòng ngừa tình hình nhóm tội, loại tội cụ thể. Thông qua các công trình nghiên cứu này, tác giả có thể kế thừa cách thức, phương pháp triển khai nghiên cứu về đấu tranh phòng, chống một nhóm tội, loại tội cụ thể để vận dụng triển khai nghiên cứu về đấu tranh phòng, chống tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên.

*Thứ ba*, một số công trình, một số cuộc hội thảo đã đề cập đến chủ thể của công tác đấu tranh chống và phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng cũng như vai trò quan trọng của những chủ thể đó trong bảo vệ và phát triển rừng. Đó là các chủ thể như Đảng, Quốc hội, Chính phủ (đặc biệt là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), cơ quan kiểm Lâm, chính quyền địa phương, các cơ quan tư pháp: Tòa án; Công an; Viện kiểm sát. Nghiên cứu về vai trò, chức năng nhiệm vụ của lực lượng kiểm lâm, cảnh sát môi trường hay lực lượng cảnh sát điều tra. Những công trình nghiên cứu này cũng đã chỉ ra được tầm quan trọng của những cơ quan này trong việc bảo vệ và phát triển rừng. Vai trò chức năng, nhiệm vụ đấu tranh chống và phòng ngừa tội phạm nói chung và tội hủy hoại rừng nói riêng đã được mổ xẻ và nghiên cứu tương đối sâu trong các công trình nghiên cứu kể trên. Đây là những tri thức quan trọng mà tác giả có thể kế thừa và tiếp tục phát triển trong các nội dung luận án của mình.

*Thứ tư*, một số công trình nghiên cứu khoa học nói trên cũng đã phân tích về tình hình tội phạm, nguyên nhân, điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng và những giải pháp phòng, chống tình hình tội hủy hoại rừng ở những phạm vi, cấp độ khác nhau: Có thể là phạm vi cả nước, có thể là phạm vi ở một địa phương cụ thể về các tội phạm môi trường nói chung và tội hủy hoại rừng nói riêng. Đây là những tri thức quan trọng mà đề tài có thể kế thừa và tiếp tục hoàn thiện trong các nội dung nghiên cứu của mình.

### ***1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án***

Trên cơ sở khảo cứu, hệ thống hoá các công trình khoa học đi trước có liên quan đến đề tài luận án, tác giả kế thừa có chọn lọc các tri thức và phát triển các ý tưởng khoa học, từ đó xác định những vấn đề mà luận án cần tiếp tục nghiên cứu như sau:

- Ứng dụng các lý luận của tội phạm học để phân tích làm rõ bức tranh toàn cảnh về tình hình phá rừng, tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên thông qua việc phân tích, đánh giá thực trạng, diễn biến, cơ cấu, tính chất của tình hình tội phạm này trong giai đoạn 2007 - 2014 dựa trên các số liệu được thu thập từ các cơ quan chức năng cũng như các thông tin mà tác giả tự nghiên cứu thu thập bằng phương pháp điều tra xã hội học.

- Ứng dụng các lý luận của tội phạm học để phân tích làm rõ những nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn Tây Nguyên, trong đó có cả các nguyên nhân thuộc về khách quan và cả những nguyên nhân thuộc về chủ quan của người phạm tội.

- Ứng dụng các lý luận của tội phạm học để dự báo tình hình tội phạm, đánh giá xu hướng biến động của các điều kiện khách quan tác động đến tình hình tội phạm làm cơ sở để nhận thức chính xác nhất biến động của tình hình tội hủy hoại rừng trong những năm tới.

- Trên cơ sở đánh giá thực trạng, nguyên nhân và các dự báo, đề xuất những giải pháp có tính khả thi để tăng cường đấu tranh phòng, chống tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

## **CHƯƠNG 2**

### **TÌNH HÌNH TỘI HỦY HOẠI RỪNG Ở TÂY NGUYÊN**

Trong chương này luận án nghiên cứu làm rõ hai vấn đề sau: Thứ nhất là khái quát lí luận về tình hình tội hủy hoại rừng; thứ hai là làm rõ tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây nguyên giai đoạn 2007 – 2014.

#### **2.1. Khái quát về tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên**

##### ***2.1.1. Khái niệm tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên***

Trên cơ sở khái niệm tình hình tội phạm đã được ghi nhận trong một số tài liệu, tác giả đã đưa ra định nghĩa: *“Tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014 là tổng thể thống nhất các hành vi phạm tội hủy hoại rừng và chủ thể thực hiện các hành vi đó xảy ra trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 – 2014”*.

##### ***2.1.2. Đặc điểm của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên***

Dựa trên đặc điểm chung của tình hình tội phạm, tác giả đã phân tích làm rõ các đặc điểm của tình hình tội hủy hoại rừng, gồm: Tính tính xã hội, tính giai cấp và tính giới hạn về không gian và thời gian.

#### **2.2. Phân hiện của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên**

Thông qua số liệu thống kê của Tòa án các cấp khu vực Tây Nguyên, thông qua phân tích các bản án trong khoảng thời gian từ năm 2007 đến năm 2014, tác giả đã làm rõ thực trạng, diễn biến, cơ cấu và tính chất của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên giai đoạn 2007 – 2014.

##### ***2.2.1. Thực trạng của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên***

Theo số liệu thống kê, trong 08 năm (từ năm 2007 - 2014) TAND các tỉnh thuộc khu vực Tây Nguyên đã thụ lý 826 vụ hủy hoại rừng với 1.686 người phạm tội, đã tiến hành xét xử 702 vụ với 1.383 người phạm tội, trung bình là khoảng 100 vụ/năm.

### **2.2.2. Diễn biến của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây**

#### **Nguyên**

“Diễn biến của tình hình tội phạm là sự vận động và sự thay đổi của thực trạng và cơ cấu của tình hình tội phạm trong một khoảng thời gian nhất định”[96, tr.63]. Từ định nghĩa này, có thể thấy, diễn biến của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên giai đoạn 2007 - 2014 là sự vận động và sự thay đổi (tăng, giảm, ổn định) của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

### **2.2.3. Cơ cấu của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây**

#### **Nguyên**

Trên cơ sở nghiên cứu cơ cấu tình hình theo những tiêu chí như: cơ cấu theo địa bàn phạm tội, cơ cấu theo thời gian và địa điểm phạm tội, cơ cấu theo hình thức phạm tội, cơ cấu theo thủ đoạn phạm tội, cơ cấu theo chế tài áp dụng đối với người phạm tội... Từ đó rút ra những đặc điểm đặc trưng của tình hình tội hủy hoại rừng đó là tính chất của tình hình tội phạm

### **2.2.4. Tính chất của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây**

#### **Nguyên**

- Tình hình hủy hoại rừng ở Tây Nguyên đã và đang diễn ra rất phức tạp và có xu hướng gia tăng cả về số vụ và số người phạm tội.

- Đa số những người phạm tội hủy hoại rừng có độ tuổi từ 18 đến 30 (chiếm tới 65,1% tổng số người phạm tội); Số người phạm tội hủy hoại rừng chủ yếu là những người không có đất canh tác, thiếu đất sản xuất nông nghiệp và di dân tự do từ những nơi khác đến. Đa số họ là người thất nghiệp hoặc không có công việc ổn định (chiếm hơn 60% số người phạm tội hủy hoại rừng); đa số những người phạm tội hủy hoại rừng có trình độ học vấn rất thấp. Có đến 34,4% bị cáo có trình độ từ lớp 1 đến lớp 5, và khoảng 26% bị cáo phạm tội là mù chữ; phần lớn những người phạm tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên là người dân tộc thiểu số (chiếm tới 73,2%).

- Tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên có tỷ lệ đồng phạm rất cao với 66,6% vụ phạm tội trong tổng số các tội phạm hủy hoại rừng.



- Thủ đoạn phạm tội của đối tượng phạm tội hủy hoại rừng rất tinh vi; họ dùng mọi biện pháp để đánh lạc hướng các cơ quan chức năng.

- Cơ bản những người phạm tội hủy hoại rừng xuất thân từ những gia đình có điều kiện kinh tế hết sức khó khăn, họ luôn sống trong cảnh đói nghèo, thiếu thốn.

### **2.3. Phân ần của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây**

#### **Nguyên**

Nghiên cứu của tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn Tây Nguyên cho thấy, bên cạnh số lượng người phạm tội đã bị phát hiện và xử lí, vẫn còn một số lượng không nhỏ số tội phạm này đã xảy ra trên thực tế, nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau mà chưa bị xử lí.

## **CHƯƠNG 3**

### **NGUYÊN NHÂN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA TÌNH HÌNH TỘI HỦY HOẠI RỪNG TRÊN ĐỊA BÀN CÁC TỈNH TÂY NGUYÊN**

#### **3.1. Khái quát về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên**

Trong mục này, trên cơ sở lí luận chung về nguyên nhân và điều kiện của THTP, tác giả đã làm rõ khái niệm về nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng. Đây là cơ sở lí luận để tác giả làm rõ các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng ở phần sau của luận án.

#### **3.2. Các nguyên nhân và điều kiện của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên**

##### **3.2.1. Nguyên nhân, điều kiện khách quan**

##### ***3.2.1.1. Các nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những hạn chế, bất cập trong phát triển kinh tế - xã hội***

- Nguyên nhân về kinh tế: Qua nghiên cứu cho thấy, nguyên nhân dẫn đến tình trạng hủy hoại rừng ở Tây Nguyên cơ bản là do điều kiện kinh tế của người dân nơi đây còn đói nghèo, họ không có đất canh tác, hoặc có đất canh tác nhưng lại thiếu vốn để sản xuất.

- Nguyên nhân về xã hội. Sự bùng nổ về dân số thời gian gần đây cũng là một nhân tố tác động mạnh đến tình hình tội hủy hoại rừng. Nghiên cứu cho thấy, sự gia tăng dân số cùng với việc quản lí

yếu kém đã dẫn đến tình trạng hủy hoại rừng ở Tây Nguyên.

### ***3.2.1.2. Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những yếu kém, hạn chế của môi trường văn hóa, giáo dục, đào tạo***

Trong mục này, tác giả đã phân tích làm rõ những bất cập, hạn chế trong môi trường gia đình và môi trường giáo dục tác động làm phát sinh tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên.

### ***3.2.1.3. Nguyên nhân xuất phát từ những hạn chế, bất cập trong chính sách, pháp luật***

Mặc dù BLHS 2015 đã khắc phục được một số hạn chế, vướng mắc trong BLHS 1999, quy định của BLHS 2015 vẫn còn những điểm hạn chế, như sự thiếu cụ thể, rõ ràng gây khó khăn trong áp dụng, từ đó làm giảm hiệu quả phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng. Bên cạnh đó, các văn bản pháp luật khác, như Luật Bảo vệ và Phát triển rừng và một số luật chuyên ngành như Luật Đất đai và Luật Đa dạng Sinh học...vẫn còn một số điểm chưa phù hợp hoặc thiếu cụ thể, chồng chéo cũng làm giảm hiệu quả trong đấu tranh phòng, chống tình hình tội hủy hoại rừng.

### ***3.2.1.4. Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những yếu kém, hạn chế trong hoạt động quản lý nhà nước***

*a. Hạn chế, bất cập trong quản lý dân cư:* Trong quản lý dân cư nổi lên các vấn đề như di dân tự do và sự gia tăng dân số cùng với việc quản lý chưa tốt đang là những tác nhân quan trọng trong việc làm phát sinh tình hình tội hủy hoại rừng.

*b. Hạn chế, bất cập trong chính sách tiền lương:* Đây cũng là một trong các nguyên nhân khiến một số cán bộ tham gia bảo vệ rừng nhưng lại bắt tay với người phạm tội để hủy hoại rừng.

*c. Hạn chế, bất cập trong công tác quản lý nhà nước của chính quyền các cấp tại Tây Nguyên:* Sự yếu kém, hạn chế của chính quyền các cấp tại Tây Nguyên cũng góp phần vào việc làm phát sinh tình hình tội hủy hoại rừng.

*d. Hạn chế quản lý của các cơ quan chuyên môn trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng của Tây Nguyên:* Đây cũng là một

trong các nguyên nhân thúc đẩy làm phát sinh tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên thời gian qua.

#### **3.2.1.5. Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những hạn chế trong hoạt động tuyên truyền về phòng, chống tội hủy hoại rừng**

- *Thứ nhất*, chưa huy động được đông đảo người dân tham gia tìm hiểu phát luật về bảo vệ rừng.

- *Thứ hai*, nội dung tuyên truyền còn mang tính chung chung không cụ thể nên hiệu quả đạt được còn rất hạn chế.

- *Thứ ba*, việc tuyên truyền chưa làm thay đổi tư duy của những người phạm tội hủy hoại rừng, đồng thời cũng chưa làm cho mọi người thấy được hậu quả nghiêm trọng của hành vi hủy hoại rừng.

#### **3.2.1.6. Nguyên nhân, điều kiện xuất phát từ những hạn chế trong hoạt động đấu tranh phòng, chống tội hủy hoại rừng**

##### **a. Những hạn chế bất cập trong hoạt động của Cơ quan Kiểm Lâm**

Lực lượng ở các trạm kiểm lâm còn tương đối mỏng, dẫn đến chưa đủ sức hạn chế lực lượng hủy hoại rừng.

*b. Những hạn chế, yếu kém trong hoạt động của Ủy ban nhân dân*: Đây cũng là một trong các nguyên nhân góp phần làm gia tăng tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên thời gian qua.

*c. Những hạn chế yếu kém trong hoạt động của lực lượng Cảnh Sát môi trường*: Đây là lực lượng quan trọng trong việc hạn chế, ngăn chặn tội hủy hoại rừng. Tuy nhiên thời gian qua, hoạt động của lực lượng này vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập.

*d. Những hạn chế, yếu kém trong hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng*: Là những cơ quan giữ vai trò quan trọng trong điều tra, truy tố, xét xử người phạm tội, góp phần trong bảo vệ rừng. Tuy nhiên, thời gian qua, hoạt động của các cơ quan này vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự gia tăng tội hủy hoại rừng.

### **3.3. Nhân thân người phạm tội hủy hoại rừng**

Nghiên cứu tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên thời

gian qua, tác giả cũng đã làm rõ một số đặc điểm nhân thân của người phạm tội, từ đó làm nổi bật tính địa lí học của tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên giai đoạn 2007 – 2014.

## **CHƯƠNG 4**

### **PHÒNG NGỪA TÌNH HÌNH TỘI HỦY HOẠI RỪNG Ở TÂY NGUYÊN**

#### **4.1. Dự báo tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên**

Trong mục này, sau khi làm rõ khái niệm về dự báo tình hình tội hủy hoại rừng, tác giả đã đưa ra một số dự báo về tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên trong thời gian tới như: dự báo về thực trạng tình hình tội hủy hoại rừng, dự báo về phương thức và thủ đoạn thực hiện tội phạm, dự báo về công cụ phương tiện của tội hủy hoại rừng, dự báo về hậu quả của tội hủy hoại rừng.....

#### **4.2. Khái quát lí luận về phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên**

Để có căn cứ xây dựng các giải pháp phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng, mục này tác giả đã khái quát lí luận về phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trong đó tập trung làm rõ khái niệm và các chủ thể tham gia phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng.

#### **4.3. Thực trạng phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên**

Trong mục này, sau khi làm rõ các ưu điểm, hạn chế trong thực tiễn phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng, tác giả đã phân tích làm rõ các nguyên nhân của những hạn chế, bất cập trong phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng, gồm:

- *Thứ nhất*, trên địa bàn tỉnh Tây Nguyên với đặc trưng là rừng núi đi lại khó khăn nên việc kiểm tra, kiểm soát, truy quét lâm tặc, triệt phá các băng nhóm phạm tội hủy hoại rừng vẫn còn có những khó khăn nhất định. Bên cạnh đó việc xử lý các đầu nậu gỗ, quản lý các phương tiện độ chế, các cơ sở chế biến gỗ nhiều nơi chưa nghiêm.

- *Thứ hai*, Tây Nguyên có 5 tỉnh thì có tới 4 tỉnh có đường biên giới giáp với Lào và Campuchia nên việc ngăn chặn tình trạng buôn bán gỗ lậu ở các tuyến biên giới vẫn diễn biến phức tạp, chưa được ngăn chặn có hiệu quả.

- *Thứ ba*, chính quyền các cấp, các chủ rừng chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý Nhà nước về quản lý bảo vệ rừng, thiếu kiên quyết chỉ đạo thực hiện các biện pháp bảo vệ rừng thường xuyên, đồng bộ.

- *Thứ tư*, đa số người phạm tội hủy hoại rừng là người đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình nghèo đói việc phá rừng cũng chỉ vì mục đích sản xuất kinh tế, nên có một số trường hợp khi phát hiện đã không xử lý, thậm chí còn để mặc cho họ phá rừng để sản xuất.

#### **4.4. Các giải pháp tăng cường phòng ngừa tình hình tội hủy hoại rừng ở Tây Nguyên**

##### ***4.4.1. Các biện pháp phát triển kinh tế - xã hội và hạn chế các tác động tiêu cực nảy sinh từ mặt trái của quá trình phát triển kinh tế - xã hội***

*a. Các giải pháp phát triển kinh tế:* Các tỉnh trên địa bàn Tây Nguyên phải có nhiều chủ trương, chính sách linh hoạt trong việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm, giao rừng, cho đồng bào vay vốn trồng cao su, chăn nuôi gia súc, xây dựng nhiều chương trình, dự án lồng ghép với các chương trình của Chính phủ để phát triển cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sản xuất đời sống vùng Tây Nguyên nói chung và vùng dân tộc thiểu số nói riêng.

*b. Về vấn đề xã hội,* sớm hoàn thành chủ trương giải quyết đất ở, đất sản xuất, hỗ trợ nhà ở cho đồng bào dân tộc đang gặp nhiều khó khăn, gắn với các chương trình mục tiêu quốc gia về xóa đói giảm nghèo, chương trình định canh định cư, hợp tác với các địa phương, tính có số lượng dân số di cư tự do cao nhằm đưa ra biện pháp phù hợp để khắc phục vấn đề này.

*c. Về chính sách kinh tế đối ngoại,* trong phạm vi phục vụ cho công tác phòng, chống tình hình tội hủy hoại rừng nhằm hạn chế tình trạng lâm sản vượt biên giới, cần phải tiến hành nhiều cuộc đối thoại, hợp tác giữa các nước với nhau. Thực hiện các điều ước quốc

tế, văn bản pháp luật liên quan đến lĩnh vực này tạo điều kiện thuận lợi cho cảnh sát Lào, Campuchia kịp thời phát hiện ngăn chặn kịp thời tội phạm hủy hoại rừng tại quốc gia mình.

#### ***4.4.2. Các biện pháp phát triển giáo dục, đào tạo và khắc phục những yếu kém, hạn chế trong hoạt động giáo dục, đào tạo***

##### ***a. Đối với người dân***

Xây dựng các chương trình về thông tin - giáo dục - truyền thông, phổ biến các kiến thức về pháp luật bảo vệ và phát triển rừng nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng cho các chủ rừng, chính quyền các cấp, các ngành và toàn xã hội.

##### ***b. Đối với nhà trường***

Khuyến khích các em học sinh trong bản, xã đi học bằng cách hỗ trợ học phí cho các em học sinh vùng sâu, vùng xa như miền, giảm học phí hay cấp một khoản tiền nếu em học sinh nào trong bản, xã đi học. Đồng thời các em học sinh phải kí cam kết đi học đầy đủ để hạn chế việc bỏ học giữa chừng của các em học sinh.

#### ***4.4.3. Các biện pháp khắc phục những hạn chế, bất cập trong chính sách, pháp luật***

Cần nhanh chóng hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015, tiếp tục hoàn thiện những hạn chế, bất cập trong quy định của BLHS, Luật quản lý và phát triển rừng, các văn bản của Chính phủ, bộ ban ngành...nhằm nâng cao hiệu quả điều chỉnh của các văn bản này phục vụ hoạt động phòng, chống tội phạm nói chung và tội hủy hoại rừng nói riêng..

***4.4.4. Các biện pháp hạn chế yếu kém trong hoạt động quản lý nhà nước có liên quan*** Cần nhanh chóng khắc phục tình trạng di dân tự do; cải thiện chính sách tiền lương, nâng cao thu nhập cho các cán bộ công tác trong các lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng;

#### ***4.4.5. Tăng cường hoạt động tuyên truyền, giáo dục***

***a. Các biện pháp tuyên truyền, giáo dục mang tính chất cộng đồng.***

*Thứ nhất*, cần xây dựng các chương trình về thông tin - giáo dục - truyền thông, phổ biến kiến thức về pháp luật bảo vệ và phát

triển rừng nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ rừng của các chủ rừng, chính quyền các cấp, các ngành và toàn xã hội.

*Thứ hai*, đổi mới phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng tiếp nhận thông tin, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số ở những vùng sâu, vùng xa. Đưa kiến thức cơ bản về bảo vệ tài nguyên rừng vào chương trình giảng dạy ở cấp tiểu học và trung học.

*Thứ ba*, trong công tác tuyên truyền cần phải có phương pháp phù hợp, tuyên truyền qua hệ thống truyền thanh ở các xã một số văn bản quy phạm pháp luật liên quan về bảo vệ rừng. Qua công tác tuyên truyền, cộng đồng dân cư sẽ nâng cao cao ý thức pháp luật về bảo vệ rừng và qua đó tham gia tích cực trong công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, cung cấp nhiều thông tin, tố giác các đối tượng khai thác lâm sản trái phép, phá rừng, ngăn chặn kịp thời.

*Thứ tư*, các vụ án xét xử về tội hủy hoại rừng cần phải đưa ra xét xử lưu động 100%, đặc biệt tại các khu vực có đông dân cư, nơi tập trung nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, thông qua việc xét xử nhằm tuyên truyền pháp luật đến cho người dân, nhằm giúp họ có ý thức chấp hành pháp luật tốt hơn, góp phần tích cực vào việc hạn chế hành vi phạm tội hủy hoại rừng.

*Thứ năm*, kiểm lâm trên mỗi địa bàn của Tây Nguyên cần kết hợp lồng ghép trong các buổi họp dân ở thôn, buôn, chi trả dịch vụ môi trường rừng để tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, khai thác trái phép rừng và Nghị định 157/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý rừng, quản lý rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản, phổ biến các chủ trương chính sách của nhà nước về rừng, điều này cần phải được duy trì thường xuyên thông qua các Hội Nghị bảo vệ rừng ở các xã, thôn...

#### *b. Tuyên truyền, giáo dục cho những đối tượng cụ thể*

*Thứ nhất*, cần tuyên truyền, xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc, đặc biệt là xây dựng khối đoàn kết của giữa các đồng bào dân tộc tại chỗ cũng như đồng bào di cư đến Tây Nguyên trong công tác bảo vệ rừng, để người dân Tây Nguyên cùng chung tay bảo vệ rừng. Đồng thời tuyên truyền và giáo dục những đối tượng phạm tội thấy được sự nguy hiểm thực sự của việc phá rừng, để họ không vì lợi ích

của riêng của bản thân, của gia đình và xem nhẹ lợi ích của cộng đồng lợi ích, lợi ích của toàn xã hội. Hậu quả mà lợi ích cá nhân của họ gây ra cho cộng đồng xã hội là rất nghiêm trọng như: thiên tai, hạn hán, lũ lụt... và đặc biệt nghiêm trọng hơn là ảnh hưởng đến truyền thống văn hóa cộng đồng dân tộc Tây Nguyên.

*Thứ hai*, cần trừng trị nghiêm minh những đối tượng hủy hoại rừng có ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, tài sản của nhà nước, tài sản của nhân dân. Đồng thời phải tăng cường giáo dục, tuyên truyền pháp luật đến từng hộ gia đình có đối tượng vi phạm. Kiên quyết đấu tranh với những hành vi và đối tượng vận chuyển gỗ, lâm sản trái phép (Phối hợp kiểm lâm, công an). Đối tượng buôn bán, sử dụng gỗ, luồng, nứa trái phép (phối hợp kiểm lâm, quản lý thị trường, công an, chính quyền địa phương).

*Thứ ba*, tuyên truyền cho học sinh, sinh viên, đoàn viên trong các trường học đóng trên địa bàn Tây Nguyên về trồng cây gây rừng và bảo vệ rừng: tranh thủ các buổi sinh hoạt Đoàn, Hội để tăng cường tuyên truyền về tác dụng, lợi ích của rừng, của trồng cây gây rừng, tác hại của việc phá rừng, cháy rừng; từ đó xác định nghĩa vụ, trách nhiệm của Đoàn - Hội, của từng đoàn viên, hội viên; tuyên truyền qua phương tiện thông tin đại chúng (loa đài, phát thanh, báo chí, Internet,...); phối hợp tuyên truyền về tác dụng, lợi ích của rừng, tác hại của việc phá rừng, cháy rừng: qua các hoạt động phối hợp, các hội thi tìm hiểu, thi sân khấu hoá, thi tiểu phẩm tuyên truyền...; tuyên truyền qua tham quan, tìm hiểu về rừng.

*Thứ tư*, khảo sát thực trạng rừng, công tác bảo vệ rừng tại địa phương trên địa bàn, đơn vị xác định rõ những mặt tích cực, những mặt hạn chế và tìm ra giải pháp khắc phục. Tổ chức tổng kết các giải pháp, các mô hình bảo vệ rừng đã có hiệu quả; nghiên cứu đề tài về bảo vệ rừng: định kỳ tổ chức hội nghị tổng kết việc thực hiện công tác bảo vệ rừng, giao cho bộ phận chuyên môn đầu tư nghiên cứu đề tài về bảo vệ, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.



#### ***4.4.6. Các biện pháp khắc phục hạn chế của các cơ quan chuyên trách bảo vệ rừng***

##### ***a. Khắc phục những hạn chế bất cập của cơ quan Kiểm lâm***

*Thứ nhất*, trước hết các cơ quan chuyên trách bảo vệ rừng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật quản lý rừng trên các địa bàn có diện tích rừng lớn. Các đơn vị công an, kiểm lâm cần kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chính quyền cơ sở, với quần chúng nhân dân để sớm phát hiện các đối tượng đang có hành vi phạm tội hoặc mới hình thành tội phạm, cần phải nắm được tên cầm đầu các băng nhóm, số đối tượng tham gia, tính chất và địa bàn thực hiện hành vi phạm tội của chúng. Khi phát hiện thấy các đối tượng có biểu hiện nghi vấn, nếu không đủ căn cứ để truy tố trước pháp luật thì cần phải có biện pháp xử lý hành chính. Làm tốt vấn đề này sẽ làm giảm sự gia tăng của tội phạm.

*Thứ hai*, đối với cơ quan kiểm lâm cần phải đổi mới nhằm khắc phục những hạn chế cũng như thiếu sót trong hoạt động đấu tranh phòng chống tội phạm về hủy hoại rừng như trang bị các phương tiện, kỹ thuật nhằm đáp ứng cho lực lượng kiểm lâm hoàn thành nhiệm vụ

*Thứ ba*, nên tổ chức ngành kiểm lâm thành cảnh sát lâm nghiệp để nâng cao địa vị pháp lý của lực lượng này, bảo đảm cho họ có đủ thẩm quyền và đủ mạnh trong đấu tranh phòng, chống tội hủy hoại rừng. Bên cạnh đó cũng cần phải khắc phục tình trạng yếu kém của kiểm lâm địa bàn bằng cách tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, trong đó tập trung vào việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ; chỉ đạo và kiểm tra kiểm lâm địa bàn xây dựng kế hoạch công tác (tháng, quý, năm); phát động phong trào thi đua giữa các kiểm lâm địa bàn để kịp thời động viên những kiểm lâm địa bàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đồng thời uốn nắn những kiểm lâm địa bàn yếu kém và xử lý nghiêm khắc những kiểm lâm địa bàn sai phạm, chây lười trong công tác

***b. Khắc phục những hạn chế trong công tác quản lý của Ủy ban nhân dân***

Ủy ban nhân dân với vai trò là cơ quan quản lý chuyên môn trong các lĩnh vực trong đó có lĩnh vực bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng. Để làm tốt công tác bảo vệ rừng thì các cơ quan quản lý của Tây Nguyên cần phải ban hành những quy định rõ ràng, cơ chế phối hợp liên ngành giữa các cơ quan trong địa phương mình quản lý

*c. Khắc phục những hạn chế của lực lượng cảnh sát môi trường*

Trên từng địa phương, địa bàn công tác, các đơn vị công an nhân dân có trách nhiệm phải phối hợp với lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng, quản lý giáo dục các đối tượng chuyên lén lút phát, đốt phá rừng trái phép làm nương rẫy, tham gia cùng lực lượng kiểm lâm, quân đội nhân dân mở những đợt truy quét người phạm tội. Tổ chức truy quét ở những địa bàn trọng điểm, nơi thường xuyên xảy ra hành vi vi phạm về bảo rừng, tiếp nhận thông tin nhanh, xử lý kịp thời, thái độ xử lý nghiêm minh. Mặt khác cần giám sát chặt chẽ hoạt động của các trạm kiểm lâm, trạm phúc kiểm. Bố trí những cán bộ có phẩm chất, có bản lĩnh, trách nhiệm cao để chặn đứng những hoạt động phạm pháp của những người hủy hoại rừng.

### **KẾT LUẬN**

*Thứ nhất*, Mặc dù đã có nhiều công trình nghiên cứu về Tây Nguyên, trong đó có cả nghiên cứu về rừng, nghiên cứu về các biện pháp nhằm bảo vệ và phát triển rừng Tây Nguyên. Tuy nhiên, dưới góc độ tội phạm học và phòng ngừa tội phạm thì chưa có bất kỳ công trình nghiên cứu nào nghiên cứu về vấn đề đấu tranh phòng chống tội hủy hoại rừng trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên. Chính vì vậy, luận án là công trình đầu tiên nghiên cứu tình hình tội hủy hoại rừng trên địa bàn Tây Nguyên, tìm hiểu những nguyên nhân và điều kiện phát sinh loại tội phạm này Trên cơ sở đó đưa ra một số giải pháp nhằm hạn chế tiến tới đẩy lùi tội phạm này trên khu vực Tây Nguyên.

*Thứ hai*, Tội hủy hoại rừng trên địa bàn Tây Nguyên trong những năm qua có lúc tăng lúc giảm. Mức độ tội hủy hoại rừng so với cả nước là rất cao. Riêng toàn bộ khu vực Tây Nguyên tội hủy hoại rừng đã chiếm gần 30% tổng số các vụ phạm tội hủy hoại rừng trong cả nước. Tội hủy hoại rừng đã xảy ra ở tất cả các tỉnh thuộc

Tây Nguyên và tội hủy hoại rừng có mức độ tội phạm ảm rất lớn so với những tội phạm về môi trường khác.

*Thứ ba*, cơ cấu của tình hình hủy hoại rừng xét trên những tiêu chí khác nhau là rất phức tạp. Đối tượng phạm tội hủy hoại rừng chủ yếu ở độ tuổi từ 18 - 30, trình độ của đối tượng phạm tội cơ bản là người có trình độ văn hóa thấp, không có việc làm ổn định và phần lớn là do đồng bào dân tộc phạm tội.

*Thứ tư*, nguyên nhân chủ yếu dẫn đến việc các đối tượng phạm tội hủy hoại rừng là do nhà nghèo, không có đất canh tác nên các đối tượng đã hủy hoại rừng để lấy đất canh tác.

*Thứ năm*, chính quyền cũng đã rất quyết tâm xử lý những hành vi xâm hại tài nguyên rừng, nhưng việc xử lý vẫn chưa triệt để, thậm chí một số cán bộ còn tiếp tay cho những hành vi hủy hoại rừng.

*Thứ sáu*, trên cơ sở nghiên cứu tình hình tội phạm, nguyên nhân và điều kiện phạm tội, luận án cũng đưa ra một số những giải pháp để nhằm hạn chế và ngăn chặn tình trạng hủy hoại rừng tại Tây Nguyên.